

Số: 410/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I – HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 367/2026/TLST-HNGĐ ngày 08/04/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

- 1- Chị **Dương Nguyệt N**, sinh ngày 06/11/1999; Căn cước số 027199007485 do **Bộ C** cấp ngày 14/09/2024; HKTT và nơi ở: **Căn hộ C, Tòa nhà L, B N, phường G, thành phố Hà Nội**.
- 2- Anh **Hoàng Tùng A**, sinh ngày 23/02/1998; Căn cước số 019098009120 do **Bộ C** cấp ngày 03/09/2024; HKTT và nơi ở: **Căn hộ C, Tòa nhà L, B N, phường G, thành phố Hà Nội**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày 03/10/2023, số 132/2023 tại **UBND phường N, quận T, thành phố Hà Nội**. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 09/04/2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** có 01 con chung cháu **Hoàng Gia H**, sinh ngày 18/12/2024. Ly hôn, vợ chồng thỏa thuận chị **Dương Nguyệt N** sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Anh **Hoàng Tùng A** có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 (Sáu triệu đồng)/ 1 tháng kể từ tháng 05/2026 đến khi con chung **Hoàng Gia H** trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị **Dương Nguyệt N** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A**

- Về con chung: Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** có 01 con chung cháu **Hoàng Gia H**, sinh ngày 18/12/2024. Giao cháu **Hoàng Gia H** cho chị **Dương Nguyệt N** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh **Hoàng Tùng A** có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 (Sáu triệu đồng)/ 01 tháng kể từ tháng 05/2026 đến khi cháu **Hoàng Gia H** trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật

Anh **Hoàng Tùng A** có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung: Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị **Dương Nguyệt N** và anh **Hoàng Tùng A** không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị **Dương Nguyệt N** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0008269 ngày 06/04/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (KV1).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Hà Nội;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Vũ Thị Nguyệt